

Nội dung bài viết

1. [Soạn bài: Diễn đạt trong văn nghị luận \(Tiếp theo\)](#)
1. [Câu 1 \(Trang 155 SGK Ngữ văn 12 Tập 2\)](#)
2. [Câu 2 \(Trang 156 SGK Ngữ văn 12 Tập 2\)](#)
3. [Câu 3 \(Trang 156 SGK Ngữ văn 12 Tập 2\)](#)
4. [Luyện tập](#)

SOẠN BÀI: DIỄN ĐẠT TRONG VĂN NGHỊ LUẬN (TIẾP THEO)

Câu 1 (Trang 155 SGK Ngữ văn 12 Tập 2)

a,

- Giống nhau:

+ Cả hai đoạn đều có giọng điệu khẳng định *chắc chắn*: tội ác của thực dân *Pháp*, đối với đờng bào ta và tư tưởng yêu đời ham sống của Hàn Mặc Tử

+ Lời văn trang trọng, nghiêm túc, dứt khoát, giọng điệu khẳng định

- Khác nhau

+ Đoạn 1: giọng sôi nổi, mạnh mẽ, hùng h ần

+ Đoạn 2: giọng tr ần lắng, thiết tha

b, Cơ sở chủ yếu tạo nên sự khác biệt đối tượng nghị luận, nội dung nghị luận

Đoạn 1: lên án tội ác thực dân *Pháp*, khẳng định việc giành độc lập của *dân tộc*

Đoạn 2: viết về thơ Hàn Mặc Tử, lí giải tên “thơ điên, thơ loạn” thực chất là thể hiện sức sống phi thường, lòng ham sống

c, Cách sử dụng từ ngữ: kiểu câu, biện *pháp* tu từ

+ Đoạn 1: sử dụng nhiều từ ngữ thuộc lớp từ chính trị, xã hội, được sử dụng phép lặp cú *pháp*, phép song hành, liệt kê

+ Đoạn 2: từ ngữ thuộc lĩnh vực văn chương và cuộc đời

Câu 2 (Trang 156 SGK Ngữ văn 12 Tập 2)

Đoạn 1: được viết kêu gọi đồng bào toàn quốc, nên giọng điệu thích hợp. Giọng hùng hồn, mạnh mẽ, thúc giục

Dùng ngôn ngữ, câu văn hô gọi, câu khiến, khẳng định mạnh, sử dụng biện pháp lập cú pháp

Đoạn 2: được viết để bình luận với ý châm biếm hiện tượng “bụng phệ”. Người viết đã tạo ra được giọng hài hước, dí dỏm pha chút châm biếm, sử dụng từ ngữ đa nghĩa lại ẩn ý

b, Đặc điểm văn nghị luận: trang trọng, nghiêm túc

- Giọng điệu chủ yếu của lời văn nghị luận trang trọng nghiêm túc

- Các phần trong bài văn có thể thay đổi giọng điệu phù hợp với nội dung cụ thể, sôi nổi, trầm lắng

Câu 3 (Trang 156 SGK Ngữ văn 12 Tập 2)

Đặc điểm quan trọng của giọng điệu trong văn nghị luận: thể hiện được cảm xúc, thái độ, cách đánh giá thông qua từ ngữ, câu, các phép tu từ từ vựng, cú pháp

Luyện tập**Bài 1 (Trang 157 SGK Ngữ văn 12 Tập 2)**

Đoạn 1: Hồ Chí Minh đã sử dụng từ ngữ chính xác, phù hợp tuyên bố độc lập.

+ Người sử dụng nhiều từ ngữ chính trị

+ Kiểu câu lập cú pháp, kiểu câu song hành, với câu ngắn

→ Giọng điệu đoạn văn rắn rỏi, dứt khoát, mạnh mẽ

+ Đoạn 2: nói về thời thơ Tú Xương, Nguyễn Tuân sử dụng nhiều từ ngữ tài hoa. Tác giả sử dụng nhiều kiểu câu điệp cấu trúc, song hành cú pháp → giọng điệu riêng

+ Đoạn 3: Viết theo lối so sánh làm nổi bật điểm khác biệt trong tính cách, phẩm chất, tâm hồn của Kiều, Từ Hải

Đoạn văn sử dụng nhiều cặp tính từ tương phản, tạo điểm nhấn, giọng điệu nhẹ nhàng

Bài 2 (Trang 158 SGK ngữ văn 12 Tập 2)

Đề 1: suy nghĩ của anh chị về việc lựa chọn nghề nghiệp của thanh niên hiện nay

Dàn ý

Mở bài: đặt vấn đề đưa ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp ảnh hưởng tới tương lai

Mỗi người cần có quan điểm, định hướng cho tương lai đúng đắn về nghề nghiệp để sống vui vẻ

Thân bài:

Nghề khái niệm chỉ công việc, con người sẽ theo, được đào tạo, được học hỏi để tạo ra sản phẩm tinh thần, vật chất đáp ứng nhu cầu của xã hội đem lại lợi ích thiết thực cho bản thân

- Luận bàn về việc chọn nghề nghiệp

- Dựa trên cơ sở về năng lực, sở thích của mỗi người để lựa chọn

+ Chọn đúng nghề sẽ mang lại niềm say mê, hứng thú với công việc, có cơ hội phát huy năng lực

+ Lựa chọn sai nghề mất cơ hội, công việc trở thành nỗi ám ảnh, gánh nặng

- Thuận lợi: xã hội phát triển, đa dạng nghề nghiệp, mở ra cho người lao động nhiều cơ hội nghề nghiệp

- Khó khăn: nhu cầu xã hội ngày càng cao đòi hỏi chất lượng tay nghề của người lao động phải cao,

+ Một số ngành nghề được mang lại nguồn thu nhập tốt thì một số ngành nghề lại mang lại nguồn thu nhập thấp

+ Nhiều ngành nghề xảy ra tình trạng thừa nhân lực, nhiều ngành nghề thiếu nhân lực

- Quan điểm chọn nghề

+ Phù hợp với điều kiện bản thân, sức khỏe, tài chính, lý lịch...

+ Phải phản ánh năng lực, say mê, sở thích cá nhân

+ Không nên chạy theo những công việc được coi là thời thượng, vì nhu cầu xã hội luôn thay đổi

+ Khi chọn được nghề phải nuôi dưỡng, có ý thức nâng cao tay nghề

- Khi giỏi nghề, và sống với nghề bằng đam mê thì sẽ có cuộc sống sung túc, như mong muốn

- Bài học về nhận thức, hành động

+ Mỗi người nên nhận thức được khả năng thật sự của bản thân lựa chọn nghề

+ Lựa chọn nghề nghiệp cần có sự kết hợp hài hòa năng lực, sở thích, trong đó năng lực quyết định

Kết bài: Nghề nghiệp không chỉ *đảm bảo* con đường mưu sinh mà còn hạnh phúc khiến con người sống ý nghĩa hơn